

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18C
THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
Năm học 2019 -2020

4. Khóa học 2019-2022, THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác- Lênin	Nắm vững những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin; hiểu rõ cơ sở lý luận quan trọng nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, nền tảng tư tưởng của Đảng; trên cơ sở đó xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng, xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng; vận dụng sáng tạo nó trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, trong rèn luyện và tu dưỡng đạo đức, đáp ứng yêu cầu của con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	3 (3+0)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Kiểm tra trắc nghiệm
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin. Minh chứng được sự tác động của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với quá trình cách mạng Việt Nam. Thiết kế lồng ghép tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí	2 (2+0)	Học kỳ hai theo CTĐT	Kiểm tra trắc nghiệm

		<p>Minh gắn với hoạt động của người học.</p> <p>Trung thành với đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p>			
3	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về sự ra đời của Đảng, đường lối của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới.	2 (2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Kiểm tra trắc nghiệm
4	Tư duy biện luận – sáng tạo	Kỹ năng tư duy phản biện là một kỹ năng quan trọng giúp sinh viên khám phá ra những khía cạnh khác nhau của vấn đề, sự phản biện chính là động lực và con đường giúp chúng ta tìm ra chân lý.	2 (2+0)	Học kỳ thứ nhất theo CTĐT	Kiểm tra tự luận
5	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Trình bày được những hạn chế của ngành. Phân tích được bốn nguyên tắc cơ bản của phương pháp phân tích câu chữ. Hiểu và vận dụng được phương pháp biện luận dựa vào nguyên tắc áp dụng tương tự pháp luật. Hiểu và vận dụng được phương thức biện luận dựa vào phương pháp suy lý mạnh. Hiểu và vận dụng được phương thức biện luận dựa vào phương pháp suy lý ngược. Hiểu và vận dụng được phương thức biện luận dựa vào phương pháp quy nạp và diễn dịch. Biết phương pháp vận dụng tổng hợp các phương pháp biện luận nêu trên. Sử dụng được hai phương pháp phân tích: phân tích luật viết theo tình huống và theo chủ đề. Hiểu phương thức đặt câu hỏi nghiên cứu và biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu theo chủ đề. Có ý thức chấp hành pháp luật, Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện.	2 (2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Tiểu luận

6	Mỹ học đại cương	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó, nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định những yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.</p>	2 (2+0)	Học kỳ thứ nhất theo CTĐT	Tiểu luận
7	Luật Sở hữu trí tuệ	<ul style="list-style-type: none"> - Người học nắm được lý luận cơ bản về quyền sở hữu trí tuệ - Người học nắm bắt, hiểu được các khái niệm pháp lý cơ bản: quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng mới.... - Người học hiểu được các quy định về đăng kí, chuyển giao các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ - Thông qua các quy định về quyền sở hữu trí tuệ giúp người học tiến hành các quy định về đăng kí và chuyển giao các quyền sở hữu trí tuệ trong quá trình tiến hành các hoạt động trong kinh doanh - Người học xác định được mối quan hệ giữa pháp luật và thực tiễn áp dụng được những kiến thức cơ bản của ngành luật vào thực tiễn - Nâng cao khả năng tiếp cận thị trường tham gia các hoạt động thương mại trong thực tế 	2 (2+0)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận

		- Phát triển kỹ năng phân tích và giải quyết các vấn đề pháp lý trong thực tiễn hoạt động thương mại			
8	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cần thiết cho việc hiểu về một nền văn hóa nói chung và văn hóa Việt Nam nói riêng - Có nhận thức đúng đắn về văn hoá, về vai trò của văn hoá trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc cũng như đối với sự phát triển của quốc gia. - Sinh viên có kỹ năng nhận biết, phân tích, đánh giá và nghiên cứu về một số vấn đề văn hoá. - Hình thành ở sinh viên niềm tự hào dân tộc, có ý thức giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. 	2 (2+0)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận
9	Nghệ thuật học	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần trang bị cho người học các kiến thức về sự ra đời của nghệ thuật, một số lý thuyết nghệ thuật quan trọng và các giai đoạn phát triển nghệ thuật ở phương Đông lẫn phương Tây. - Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Phân tích nguyên nhân hình thành, phát triển của các loại hình và trường phái nghệ thuật; phân tích, thưởng thức đánh giá một số loại hình nghệ thuật. 	2 (2+0)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Kiểm tra tự luận
10	Lịch sử văn minh thế giới	Nội dung trọng tâm thể hiện qua 10 chương, cung cấp kiến thức cơ bản về văn minh và hệ thống quá trình ra đời, hưng suy của văn minh nhân loại, cụ thể thể hiện qua điều kiện hình thành, tiến trình phát triển của văn minh, những học thuyết chính trị, quan điểm triết học và các tôn giáo lớn cùng những thành tựu khoa học tự nhiên, kỹ thuật, văn học, sử học, nghệ thuật... của các nền văn minh tiêu biểu như (1) Ai Cập; (2) Lưỡng Hà ; (3) Trung Hoa; (4) Ấn Độ ;(5) Ả rập;	2 (2+0)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Tiểu luận

		(6) Đông Nam Á; (7) Hy Lạp - La Mã; (8) Tây Âu trung đại; (9) văn minh công nghiệp; (10) văn minh thế kỷ XX.			
11	Pháp luật đại cương	<p>- Giải thích được các khái niệm, các thuật ngữ pháp lý cơ bản được đưa vào trong Chương trình các vấn đề mới về hệ thống pháp luật Việt Nam, một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và một số vấn đề cơ bản về luật pháp Quốc tế. - Trình bày được những nội dung cơ bản trong các bài học, biết liên hệ thực tiễn và ứng dụng kiến thức đã học vào trong học tập, công tác và trong đời sống; - Vận dụng kiến thức đã học vào trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật tại nơi làm việc và trong cộng đồng dân cư;</p> <p>- Biết phân biệt tính hợp pháp, không hợp pháp của các hành vi biểu hiện trong đời sống hàng ngày; - Có khả năng tổ chức các hoạt động góp phần thực hiện kỷ luật học đường, kỷ cương xã hội (thực hiện và tuyên truyền thực hiện nội quy, quy chế, các quy định khác đối với công dân.. và cách xử sự trong các mối quan hệ).</p> <p>- Thể hiện ý thức công dân, tôn trọng pháp luật, rèn luyện tác phong sống và làm việc theo pháp luật; biết lựa chọn hành vi và khẳng định sự tự chủ của mình trong các quan hệ xã hội, trong lao động, trong cuộc sống hàng ngày.</p>	2 (2+0)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Kiểm tra tự luận
12	Nhập môn nghệ thuật Thiết kế đồ họa	<p>- Hiểu các khái niệm về nghệ thuật, vai trò của nghệ thuật đối với đời sống xã hội.</p> <p>- Khái quát các loại hình nghệ thuật và các yêu cầu cơ bản của nghệ thuật Thiết kế đồ họa, về quá trình hình thành và phát triển của nghệ thuật thiết kế đồ họa qua</p>	2 (2+0)	Học kỳ thứ nhất theo CTĐT	Tiểu luận

		<p>các giai đoạn lịch sử.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được những thói quen, phẩm chất, toại duy cần có của một người nghệ sĩ thiết kế đồ họa. - Có khả năng làm việc nhóm trong việc tổ chức thuyết trình. Có thái độ tự tin và chủ động trong việc trao đổi vấn đề với người khác về các lĩnh vực của Thiết kế đồ họa. -Phát triển kỹ năng định hướng nghề nghiệp phù hợp với bối cảnh thực tiễn trong nước và thế giới. 			
13	Cơ sở tạo hình 1	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về Màu sắc, họa tiết, bố cục, trang trí cơ bản,...từ đó áp dụng vào các bài tập thực hành - Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Vận dụng kiến thức cơ bản về màu sắc, họa tiết, bố cục trang trí,..vào các bài tập thực hành. Khả năng làm việc nhóm ,... - Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm 	3 (0+3)	Học kỳ thứ nhất theo CTĐT	Kiểm tra -bài tập lớn
14	Cơ sở tạo hình 2	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần trang bị cho người học các kiến thức về Trang trí. từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao. - Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Thiết kế được một số mẫu trang trí mỹ thuật ứng dụng. Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp bằng ngôn ngữ chuyên ngành đồ họa. - Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, 	3 (0+3)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Kiểm tra -bài tập lớn

		tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm			
15	Cơ sở tạo hình 3	<ul style="list-style-type: none"> - Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về quy trình, phương pháp sáng tác nghệ thuật từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao. - Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Cách điệu và sáng tạo dựa trên sự nghiên cứu chân dung con người với nhiều chất liệu đa dạng,..phục vụ cho học tập và lĩnh vực chuyên ngành. - Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm 	3 (0+3)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Kiểm tra -bài tập lớn
16	Hình họa 1	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, phương pháp tả chất và không gian - Nắm vững kỹ năng vẽ chì, tả thực các khối cơ bản tĩnh vật - Bước đầu nắm được tỷ lệ, cấu trúc khuôn mặt người - Nắm được phương pháp sử dụng màu nước 	3 (0+3)	Học kỳ thứ nhất theo CTĐT	Kiểm tra -bài tập lớn
17	Hình họa 2	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về hình họa chân dung người, phương pháp vẽ nghiên cứu bán thân nam và nữ, đồng thời nắm vững về tương quan tỷ lệ, cấu trúc cơ thể học, các cơ xương cổ, cơ xương vùng ngực, các cơ lưng, các cơ xương hông, các cơ xương cánh tay, cổ tay, các đặc điểm về giới tính, lứa	3 (0+3)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Kiểm tra -bài tập lớn

		<p>tuổi và kỹ năng vẽ bút chì, bút sắt, màu nước.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.</p>			
18	Hình họa 3	<p>Trang bị cho sinh viên nắm bắt được đặc điểm cấu trúc của cơ thể người từ hình khối cơ bản đến phức tạp. Diễn giải cách xây dựng hình toàn thân, cách diễn tả chất, không gian và sự hòa hợp màu sắc.</p>	3 (0+3)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Kiểm tra -bài tập lớn
19	Phối cảnh họa hình	<p>Thông qua đó sinh viên có cái nhìn chính xác, khoa học hơn trong không gian tự nhiên cũng như không gian của tác phẩm và giúp sinh viên biết phương pháp đo đạc, cách rút tỉ lệ vẽ mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng..., tạo điều kiện để sinh viên học tốt hơn môn học sáng tác cũng như các môn học khác</p>	2 (2+0)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Kiểm tra -bài tập lớn
20	Adobe Photoshop	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các kiến thức cơ bản về máy tính, các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong chuyên ngành đồ họa. - Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa - Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ thiết kế. - Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa - Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa. - Khả năng giao tiếp tiếng Anh trong chuyên ngành - Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. -Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành 	3 (0+3)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Thực hành

		các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.			
21	Adobe Illustrator	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các kiến thức cơ bản về máy tính, các thủ thuật trong xử lý đồ họa và ứng dụng của phần mềm Adobe Illustrator trong chuyên ngành đồ họa. - Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa. - Thực nghiệm và phối hợp các kỹ thuật xử lý đồ họa. - Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa. - Sử dụng thành thạo các công cụ vẽ. - Khả năng giao tiếp đồ họa và làm việc nhóm. - Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. - Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. 	3 (0+3)	Học kỳ thứ hai theo CTĐT	Thực hành
22	Adobe Indesign	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về Adobe Indesign. Có thể nhập các định dạng khác như nhập một file đã được layout bên Microsoft Word, hay một file PDF nhiều trang vào Indesign...Ngoài ra Indesign còn có nhiều cái mới được tích hợp qua các Scripts được lập trình sẵn, với các Scripts này chúng ta có thể dễ dàng tạo Album ảnh từ một Folder hình, hoặc tạo soạn lịch tự động ngay trong Indesign. Điểm nổi bật của Adobe Indesign chính là tính đa dạng, tiện dụng và cách trình bày menu, palette, Control, Command Bar một cách khoa học giúp cho cho việc truy cập và dàn trang một cách thuận tiện và nhanh chóng.	3 (0+3)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Thực hành

23	3Ds Max	Môn học này còn giới thiệu đến người học nội dung, nguyên lí và kỹ thuật cơ bản về hình ảnh 3D, bao gồm vẽ các mô hình 3D, sử dụng ánh sáng, áp dụng các chất liệu vào các đối tượng như thật và xử lý các hiệu ứng, kỹ xảo, và đặt góc nhìn bằng camera... cuối cùng là Render cho ra sản phẩm.	3 (0+3)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Thực hành
24	Lịch sử mỹ thuật thế giới	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát chung của lịch sử mỹ thuật Thế giới trong quá trình hình thành phát triển của nền văn minh nhân loại từ thời nguyên thủy đến nay thông qua việc giới thiệu bối cảnh lịch sử, thành tựu mỹ thuật của các giai đoạn phát triển. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Tiểu luận
25	Lịch sử mỹ thuật Việt Nam	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về lịch sử mỹ thuật Việt Nam để từ đó suy ngẫm về việc kế thừa cũng như phát huy các giá trị mỹ thuật dân tộc trong học tập và nghề nghiệp sau này.	2 (2+0)	Học kỳ thứ nhất theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận
26	Nhiếp ảnh	Học phần này trang bị cho sinh viên biết khái quát về cấu trúc, cách vận hành máy, các phương pháp kỹ thuật sử dụng các loại máy ảnh từ máy cơ cho đến máy tự động, máy kỹ thuật số. - Biết các ưu nhược điểm của các loại máy ảnh : máy cơ, tự động , kỹ thuật số... - Biết sơ nét về các nguyên lý kỹ thuật triển khai việc tráng phim, rửa hình cổ điển và in hình trong kỹ thuật	3 (0+3)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Thực hành

		<p>hiện đại .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên phương pháp chọn cắt ảnh, cắt cảnh, bố cục ảnh, chọn thời điểm khoảnh khắc tốt để ghi hình . - Thực hành đi dã ngoại để chụp ảnh, nông thôn, bóng nước, thành phố... - Học phần này giúp cho sinh viên tự chụp hình, tự chụp mẫu, tự ghi chép tư liệu bằng máy; biết sáng tạo các hình ảnh cho các đề tài mà mình sẽ sử dụng trong các bài thiết kế trong khi học ở trường và ứng dụng sau này trong hành nghề thiết kế. 			
27	Kỹ thuật in	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức tổng quan về ngành in cũng như những kỹ thuật cần làm cho một file thiết kế trước khi in. - Phân biệt được các phương pháp in khác nhau. - Thành thạo các nguyên lý trong thiết kế cho những ấn phẩm in ấn. Thành thạo sử dụng các phần mềm thiết kế đồ họa phục vụ cho ngành in. - Có kỹ năng cập nhật các yếu tố liên quan đến ngành in, cập nhật các xu thế in mới để ứng dụng trong thiết kế - Có ý thức trách nhiệm xã hội trong nghề nghiệp và xây dựng đạo đức của một nhà thiết kế chuyên nghiệp. 	3 (0+3)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Kiểm tra-Bài tập lớn
28	Nghệ thuật chữ	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên khả năng phân tích về các kiểu chữ; khả năng khai thác các khoảng rộng, khoảng lõm, khoảng hở, đường nét, nhịp điệu, phong cách, tinh thần của chữ, để từ đó làm tiền đề cho việc chọn lựa, phối hợp, sử dụng và sáng tạo từng chữ, từng từ đơn hay kép có khả năng biểu cảm, gây ấn tượng. - Biết tôn trọng các quy định của pháp luật trong Luật 	2 (2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>Bản quyền, sở hữu trí tuệ...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng xây dựng chiến lược theo dõi các phản hồi của nhà đầu tư, của xã hội và hồi đáp bằng sự thiết kế chuyên nghiệp, sáng tạo và linh hoạt. - Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm. - Có ý thức trách nhiệm xã hội trong nghề nghiệp và xây dựng đạo đức của một Nhà Thiết Kế chuyên nghiệp - Designer. 			
29	Giải phẫu học	Thông qua những hiểu biết về giải phẫu người sinh viên có điều kiện học được tốt hơn các môn học chuyên ngành.	2(2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Thực hành
30	Nhân trắc học	Ergonomics giúp sinh viên hiểu rõ hơn về mối quan hệ giữa con người(sức khỏe) với môi trường(sự an toàn và thuận tiện) để tạo sự phù hợp, thuận tiện trong mọi hoạt động lao động, sinh hoạt, vui chơi... của con người, từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao.	2(2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Tiểu luận
31	Kỹ thuật Đồ họa tạo hình	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật đồ họa tạo hình, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.	2(0+2)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Kiểm tra-Bài tập lớn
32	Kỹ thuật hội họa	Trang bị cho sinh viên các kiến thức , kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa quảng cáo, cô đọng... Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa, sử dụng nhuần nhuyễn các phần mềm vi tính trong thiết kế.	2(0+2)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Thực hành

		Kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi.			
33	Hội họa phong cảnh màu nước	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu phong cảnh trên chất liệu màu nước bao gồm: Lý thuyết về phong cảnh màu nước, Vẽ cây và góc công viên, Vẽ chủ đề Phố và Vẽ chủ đề Bến thuyền.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng thể hiện bài vẽ phong cảnh với các loại cây và các khối sự vật có đặc điểm khác nhau, khả năng tư duy thẩm mỹ, có cảm xúc sáng tạo và trí thông minh cảm xúc.</p>	2(0+2)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Thực hành
34	Marketing căn bản	Môn học này trang bị cho sinh viên cơ sở lý thuyết và phương pháp nhằm phát triển tư duy và vận dụng marketing trong những lĩnh vực thiết kế đồ họa.	2(2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Tiểu luận
35	Mỹ thuật học	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được các đặc điểm của các loại hình nghệ thuật và nắm được những đặc trưng cơ bản của các thể loại nghệ thuật tạo hình cùng các kỹ thuật chất liệu cũng như vai trò của nó trong sáng tạo nghệ thuật. - Biết rút ra được những kinh nghiệm vận dụng vào quá trình học tập, rèn luyện nghề nghiệp. - Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm. Có kỹ năng hành nghề chuyên nghiệp trong những trường hợp cụ thể. - Biết được cách bố cục, dàn dựng của tác phẩm nghệ thuật, ứng dụng vào sáng tạo, vào thực tiễn nghề nghiệp tốt hơn. - Có thái độ tự tin và chủ động trong tiếp xúc xã hội để lấy thông tin cho công tác thiết kế, có khả năng 	2(2+0)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Tiểu luận

		thích nghi chịu được áp lực cao trong công việc.			
36	Lịch sử Design	<p>- Hướng dẫn cho sinh viên các kiến thức về lịch sử thiết kế và sự phát triển qua các giai đoạn của ngành Design.</p> <p>- Có khả năng hệ thống được các quá trình phát triển của mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật thủ công.</p> <p>- Phân biệt được nguyên nhân và lý do của các sự phát triển đó trên cơ sở của phép biện chứng duy vật.</p>	2(2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Tiểu luận
37	Nguyên lý Thị giác	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức , kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa quảng cáo, cổ động... Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa</p> <p>Kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi.</p>	2(2+0)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Thực hành
38	Ý tưởng Sáng tạo	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về ý tưởng sáng tạo: ý tưởng thiết kế ấn tượng và có tính ứng dụng cao.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.</p>	2(2+0)	Học kỳ thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn
39	Biểu tượng, Hình tượng	<p>- Nắm vững cách trình bày thông tin bằng hình ảnh hiệu quả.</p> <p>- Có kiến thức cơ bản về cách sử dụng màu sắc, biểu tượng và các tín hiệu thể hiện thông tin trong thiết kế.</p> <p>- Khả năng trình bày ý tưởng và tạo ra các biểu tượng</p>	2(2+0)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Bài tập lớn

		<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng thuyết trình phương án thiết kế infographic, kỹ năng đàm phán, làm việc theo nhóm, nghiên cứu tốt. - Hiểu rõ được vai trò và tính ứng dụng của môn học trong chuyên ngành và trong thực tiễn. 			
40	Nguyên lý Thiết kế Đồ họa	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về: màu sắc, tín hiệu, bề mặt, đồ họa trang trí... Thực hành các kiến thức vào thực tế cuộc sống. Tăng tính tự học, tự nghiên cứu... - Hiểu các nguyên lý thiết kế cơ bản, phân tích lựa chọn các giải pháp thiết kế đồ họa, thành thạo trong việc phát triển ý tưởng thiết kế. - Có khả năng sử dụng ngôn ngữ thiết kế đồ họa bằng cách vẽ bằng tay hay xử lý bằng các phần mềm thiết kế. - Có khả năng tổ chức làm việc nhóm hiệu quả trong mọi hoạt động thiết kế dự án thực tế, có sự nhận xét và phê bình trong nhóm cũng như khả năng lãnh đạo nhóm để làm việc hiệu quả. Có trình độ ngoại ngữ đáp ứng các yêu cầu của giao tiếp và công việc chuyên môn. - Có ý thức trách nhiệm trong quá trình học và tự rèn luyện về phẩm chất đạo đức của một Nhà thiết kế đồ họa chuyên nghiệp trong tương lai. Có thái độ tự tin và chủ động trong tiếp xúc xã hội để lấy thông tin cho công tác thiết kế, có khả năng thích nghi chịu được áp lực cao trong công việc. 	2(2+0)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Tiểu luận
41	Thiết kế dàn trang báo – Tạp chí	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về ấn phẩm báo chí .	2(0+2)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Bài tập lớn

42	Thiết kế poster	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về thiết kế poster .	3(0+3)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Bài tập lớn
43	Thiết kế minh họa sách – Truyện	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thiết kế, dàn trang và minh họa sách theo các chủ đề khác nhau. Giúp SV biết khai triển ngôn ngữ minh họa trong thiết kế. Nâng cao tính sáng tạo trong tư duy minh họa các đối tượng nghiên cứu để hình thành các ý tưởng sáng tạo.	2(0+2)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Tự luận
44	Thiết kế Logo và Ấn phẩm Văn phòng	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về thiết kế logo và ấn phẩm văn phòng.	3(0+3)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Bài tập
45	Thiết kế Bao bì Sản phẩm	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thông thạo thiết kế ra bộ sản phẩm bao bì làm tăng giá trị sản phẩm, đạt tính thẩm mỹ cao. Sinh viên có thể hoàn thiện các loại bao bì, thể loại hộp đựng bằng tỉ lệ thật và chất liệu thật hoặc chất liệu tương đương.	3(0+3)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Tự luận
46	Thiết kế Catalogue & Brochure (0+2)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về thiết kế Catalogue, Brochure.	2(0+2)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Bài tập
47	Thiết kế giao diện Web	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về phần mềm Adobe Dreamweaver -thiết kế giao diện web toàn phần. Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về lập trình, ngôn ngữ HTML 5, bố trí các yếu tố mảng có hệ thống và hình trên screens đạt yêu cầu	3(0+3)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận

		thẩm mỹ đồ họa truyền thông.			
48	Thiết kế lịch & Thiệp	Sau khi học xong sinh viên có khả năng giải quyết các vấn đề trong thiết kế, sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế.	2(0+2)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận
49	Thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về thiết kế thiết kế đồ họa hệ thống nhận diện thương hiệu.	3(0+3)	Học kỳ thứ sáu theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận
50	Thiết kế đồ họa thông tin & Sự kiện	Học phần giúp cho sinh viên trang bị kiến thức về phần mềm đồ họa để trình bày thông tin trực quan bằng hình ảnh nhằm truyền tải thông tin một cách hiệu quả nhất. Khả năng trình bày ý tưởng và sắp xếp các đối tượng trong bản Layout thiết kế thành một Infographic. Nắm vững cách trình bày thông tin bằng hình ảnh hiệu quả. Có kiến thức cơ bản về cách sử dụng màu sắc, biểu tượng và các tín hiệu thể hiện thông tin trong thiết kế.	2(0+2)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận
51	Thiết kế hồ sơ năng lực	Học phần trang bị cho người học các kiến thức thực hiện một hồ sơ năng lực thiết kế dựa trên thế mạnh của mình để phục vụ cho việc trình bày khả năng và năng lực thiết kế và gửi đến cho các công ty thiết kế, quảng cáo truyền thông ... nhằm tìm kiếm cơ hội được thực tập tốt nghiệp trong môi trường làm việc chuyên nghiệp.	2(0+2)	Học kỳ thứ sáu theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận
52	Thông điệp quảng cáo	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững bản chất của quảng cáo: Khái niệm, sự hình thành và phát triển của quảng cáo trên thế giới và tại Việt Nam, vai trò của nó trong đời sống xã hội, các nguyên tắc hoạt động của quảng cáo. - Có khả năng thực hiện các ý tưởng quảng bá sản phẩm bằng cách viết quảng cáo trên báo in, báo điện tử, sản xuất chương trình quảng cáo phát thanh, truyền 	2(2+0)	Học kỳ thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>hình và và trên các loại hình truyền thông đa phương tiện để đưa sản phẩm quảng cáo tới khách hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp thông tin, cập nhật các xu thế thiết kế mới để luôn cập nhật mới vào lời quảng cáo. - Có thái độ tự tin và chủ động trong tiếp xúc xã hội, doanh nghiệp để lấy thông tin phục vụ cho việc thiết kế, có khả năng thích nghi, chịu được áp lực cao trong công việc. 			
53	Thiết kế đồ họa phim quảng cáo	<p>Học phần giúp sinh viên Nắm vững kiến thức, kỹ năng cơ bản trong lĩnh vực Thiết kế đồ họa truyền thông trên các phương tiện truyền hình, web động. Các nguyên lý Thiết kế đồ họa truyền thông, công cộng như: quảng cáo cho truyền hình , film ngắn quảng cáo (shot Ad - TVC) trên các phương tiện giao thông, media, website... Sinh viên có khả năng xây dựng chiến lược theo dõi các phản hồi của nhà đầu tư, của xã hội và hồi đáp bằng sự thiết kế chuyên nghiệp, sáng tạo và linh hoạt.</p>	3(0+3)	Học kỳ thứ sáu theo CTĐT	Kiểm tra Tự luận
54	Kỹ thuật xử lý hậu kỳ	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức , kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa quảng cáo. Sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa, sử dụng nhuần nhuyễn các phần mềm vi tính trong thiết kế.</p>	3(0+3)	Học kỳ thứ sáu theo CTĐT	Tiểu luận
55	Chủ nghĩa Xã hội khoa học	<p>Lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về CNXH.Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p>	2(2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Kiểm tra trắc nghiệm

56	3D Trang trí nội thất	<p>Học phần trình bày các kiến thức về cách dựng hình và diễn hoạt mô hình trong không gian ba chiều (3D) trên máy vi tính. Nội dung môn học này chúng ta có các mô hình không gian sản phẩm trang trí nội thất đã được dựng hình và bố trí sẵn.</p> <p>Trong tâm học phần này sinh viên sẽ học cách thiết lập thông số Vray, cách đặt ánh sáng Vray, cách tạo chất liệu Vray cho vật thể trong khung cảnh nội thất. Render xuất ảnh khung cảnh vừa tạo được.</p>	3(0+3)	Học kỳ thứ bốn theo CTĐT	Thực hành
57	Thực tập tốt nghiệp1 (Thực tế 1)	Học phần này giúp sinh viên có điều kiện tiếp cận và làm quen với thực tế cuộc sống muôn màu, ở đó sinh viên tập sự bài ký hoạ đơn giản hình ảnh trong cuộc sống giữa con người và cảnh vật khắp mọi miền của đất nước. Với những nét bút ký hoạ đầu tiên giúp cho sinh viên bước đầu cảm nhận được ở thực tế cuộc sống trong từng nét vẽ của mình bằng các chất liệu như: Bút chì, bút sắt, màu nước, bột màu.. từ dụng cụ sinh hoạt trong đời sống thường nhật đến chân dung, phong cảnh, các chi tiết vật dụng phục vụ cho bố cục.	2 (0+2)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Ký hoạ thu thập tư liệu
58	Thực tập tốt nghiệp2 (Thực tế 2)	Học phần này giúp sinh viên biết chọn lọc qua từng ký hoạ để ghi lại những cảm xúc trước thực tế hấp dẫn và sinh động. Đến với thực tế để sinh viên có điều kiện khám phá và tìm ra cái đẹp trong sự hoà quyện giữa con người và cảnh vật. Với số lượng ký hoạ được chia thành nhóm bài như: Ký hoạ động tác, chân dung, phong cảnh, ký hoạ dáng tĩnh và động, ký hoạ nhóm và làm phác thảo bố cục tại thực tế.	3 (0+3)	Học kỳ thứ năm theo CTĐT	Ký hoạ thu thập tư liệu
59	Thực tập tốt nghiệp3 (Thực tập tại công	<p>+ Sinh viên đi thực tập tại một đơn vị, công ty cụ thể, có các hoạt động sản xuất đa dạng phục các lợi ích khác nhau của xã hội.</p> <p>+ Trong thời gian thực tập, sinh viên tham gia sáng</p>	4 (0+4)	Học kỳ thứ bảy theo CTĐT	Viết báo cáo thực tập

	ty)	tạo, lao động sản xuất cùng với nhân sự của đơn vị, công ty mà sinh viên thực tập. +Sinh viên thực tập làm việc với tính chất là học nghề, làm quen với nghề, rèn luyện tác phong công nghiệp.			
60	Thực tập Tốt nghiệp	Sinh viên tiếp cận với công việc thực tế sản xuất và môi trường làm việc tại công ty, doanh nghiệp đồng thời trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ để có thể nhanh chóng thích nghi với công việc sau khi tốt nghiệp	5 (0+5)	Học kỳ thứ tám theo CTĐT	Viết báo cáo thực tập
61	Đồ án tốt nghiệp	Sinh viên có khả năng thực hiện đồ án với chủ đề tự do thể hiện được chuyên môn nghiệp vụ và yêu cầu bài tốt nghiệp.	5 (0+5)	Học kỳ thứ tám theo CTĐT	Báo cáo tốt nghiệp
62	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác- Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa Học phần Triết học Mác – Lênin góp phần cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng của Triết học Mác – Lênin. Trên cơ sở nắm vững kiến thức cơ bản, người học có thể rút ra ý nghĩa phương pháp luận và vận dụng vào nghiên cứu các khoa học khác cũng như nhìn nhận, đánh giá về các vấn đề trong đời sống khách quan, toàn diện và đúng đắn hơn.	2 (2+0)	Học kỳ thứ ba theo CTĐT	Kiểm tra tự luận

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Đã ký

PGS-TS. Lê Tuấn Anh